

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thị H**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Hoàng Quang T**
2/ Ông **Thái Cao Bình**

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thanh T1** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Phương Ng** - Kiểm sát viên

Ngày 15/8/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 154/2024/TLST- HNGĐ ngày 20/6/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 29/7/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Thanh L**, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông **Trương Văn N**, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn X, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/6/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà **Vũ Thị Thanh L** trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Tôi và ông **Trương Văn N** tự nguyện kết hôn với nhau năm 2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C; được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 53 ngày 26/10/2020.

Trong thời gian chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên mâu thuẫn kinh cãi. Hiện chúng tôi đã ly thân với nhau. Tình cảm vợ chồng không còn nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông N.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là **Trương Vũ Tú U**, sinh ngày 22/04/2021. Do đang có tranh chấp nuôi con nên hiện con ở với mẹ 1 ngày ba 1 ngày.

Con chung không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là Trương Vũ Tú U, yêu cầu ông N cấp dưỡng 2.000.000 đồng mỗi tháng.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

** Bị đơn ông Trương Văn N trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm và hoàn cảnh kết hôn đúng như lời trình bày của bà L.

Trong thời gian chung sống chúng tôi không hoà hợp, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn kinh cãi. Chúng tôi đã ly thân và không còn tình cảm với nhau. Bà L yêu cầu ly hôn tôi đồng ý.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Trương Vũ Tú U, sinh ngày 22/04/2021. Do đang có tranh chấp nuôi con nên hiện con ở với mẹ 1 ngày ba 1 ngày, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận ly hôn giữa bà L và ông N; về con chung: giao cho bà Vũ Thị Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Vũ Tú U, ông Trương Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng; tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Vũ Thị Thanh L và ông Trương Văn N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Vũ Thị Thanh L và ông Trương Văn N tự nguyện kết hôn với nhau năm 2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C; được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 53 ngày 26/10/2020; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tiếng nói chung, thường xuyên mâu thuẫn kinh cãi và vợ chồng đã ly thân, bà L yêu cầu ly hôn ông N đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thanh L và ông Trương Văn N là tự nguyện, không trái pháp luật nên căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình 2014 Hội đồng xét xử công nhận việc thuận tình ly hôn.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà L và ông N có 01 con chung là Trương Vũ Tú U, sinh ngày 22/04/2021. Con không có nhược điểm về thể chất và

tin thần, hiện con đang qua lại giữa bà lý và ông N, bà L có nguyện vọng nuôi con chung và yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con mức 2.000.000 đồng/tháng. Ông N cũng có nguyện vọng nuôi con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy con chung Trương Vũ Tú U hiện nay đang còn nhỏ, lại là con gái nên rất cần sự quan tâm chăm sóc từ người mẹ, bà L có công việc ổn định và có đủ điều kiện để chăm sóc tốt cho con chung. Hội đồng xét xử căn cứ quyền lợi mọi mặt của con chung quyết định chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh L: Giao cho bà Vũ Thị Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Vũ Tú U, ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/9/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà L và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Vũ Thị Thanh L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Ông Trương Văn N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thanh L và ông Trương Văn N.

2. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh L về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cho bà Vũ Thị Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Vũ Tú U, sinh ngày 22/04/2021, ông Trương Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/9/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Vũ Thị Thanh L và ông Trương Văn N không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, bà L và ông N được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Vũ Thị Thanh L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số

0007836 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Ông Trương Văn N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Quy định: Kể từ ngày bà Vũ Thị Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trương Văn N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã CT;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị H